TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ THỌ
TỈNH PHÚ THỌ

Bản án số: 07/2022/DS-ST
Ngày: 15 - 9 - 2022
V/v tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độclập - Tự do - Hạnhphúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình C

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang H

2. Ông Trần Văn V

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt D – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ *tham gia phiên toà:* Bà Vũ Thị Thu H - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 22/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXX-ST ngày 29 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị H**, sinh năm 1946, địa chỉ: Khu dân cư P, phường P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2. Bị đơn: Chị **Lê Thị Lan H**, sinh năm 1980, địa chỉ: Khu dân cư P, phường P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 05 tháng 7 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà **Phạm Thị H** trình bày:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 12/3/2021, chị Lê Thị Lan H là hàng xóm của bà có hiểu lầm khi nghe bà nói chuyện điện thoại với người thân, chị Hương nghĩ bà nói mình bị què chân, nên bà bị chị H ném đá vào nhà của bà tại khu dân cư P, phường P, thị xã Phú Thọ, hậu quả bà bị một vết thương rách da, chảy máu ở cổ

chân trái, gây thương tích giảm tốc độ dẫn truyền vận động dây thần kinh bàn chân trái của bà, dẫn đến bà bị thọt, đi lại khó khăn. Bà đã cao tuổi đi lại khó khăn, dẫn đến mai đây già không đi được nữa, cuộc sống sẽ không thể tự lập được nữa, trong sinh hoạt hàng ngày. Bà đã là đơn tố giác, yêu cầu công an phường P, thị xã Phú Thọ và Công an thị xã Phú Thọ giải quyết về trách nhiệm hình sự đối với chị H nhưng không được như yêu cầu của bà. Công an thị xã Phú Thọ đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự và thông báo về việc không khởi tố vụ án hình sự cho bà biết. Bà không đồng ý nhưng bà không có ý kiến gì, không làm đơn khiếu nại gửi đến cơ quan có thẩm quyền vì bà nghĩ còn thời hạn truy cứu trách nhiệm hình sự.

Bà đề nghị chị H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà gồm các khoản: 02 hóa đơn viện phí của bệnh viện là: 422.700 + 688.700 = 1.111.400 đồng ; 06 hóa đơn thuốc về xương khớp trị giá số tiền là: 5.800.000 đồng (Năm triệu tám trăm nghìn đồng); Chi phí khác cụ thể nằm bệnh viện thị xã Phú Thọ 10 ngày, chi phí thuê người đưa đi, đưa về, phục vụ ăn uống, sinh hoạt hàng ngày vì các con ở xa, bận công việc không về chăm lo được, chi phí thuê xe 02 lần về bệnh viện tỉnh Phú Thọ, khám chụp cắt lớp vi tính, chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị giảm sút. Chi phí cho việc mua thuốc mua thuốc ngoài, trong đó là tiền cao xương ngựa hết 1kg (mỗi lạng là gần một triệu đồng) và một số thuốc khác vì mua ngoài nên không có hóa đơn chứng từ. Bà còn bị ảnh hưởng, tổn thất về tinh thần, đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật. Bà yêu cầu chị Hương phải bồi thường cho bà tổng số tiền là: 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng) các chi phí nêu trên.

Ngoài ra chị H còn phải có trách nhiệm với sức khỏe của bà trong vòng 10 năm, nếu bà đi lại khó khăn thì cần phải có người giúp đỡ trong cuộc sống hàng ngày, với số tiền là 1.490.000đồng/tháng, để chi phí điều trị tiếp theo cho bà trong thời gian 10 năm là 178.800.000đ (Một trăm bảy mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng). Tại phiên tòa bà thay đổi yêu cầu, bà không yêu cầu chi phí cố định 1.490.000 đồng /tháng trong thời gian 10 năm mà yêu cầu chị Hương phải có trách nhiệm chi phí điều trị cho bà cho đến khi bà khỏi bệnh.

Bị đơn là chị **Lê Thị Lan H** trình bày: Chị thừa nhận có ném gạch vào cột điện gần nhà bà Hà 02 lần, bà Hà nhảy ra chửi chị dẫn đến gạch bắn vào chân bà Hà. Bà Hà đã đề nghị chị ra công an phường P và Công an thị xã Phú Thọ giải quyết về hình sự. Chị đã có lời khai tại Công an, đối chất hai bên. Khi đó Công an hỏi bà H có yêu cầu chị bồi thường cho bà H không thì bà H không cần chị phải bồi thường gì. Sau đó Công an thị xã Phú Thọ ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự. Nay bà Hà khởi kiện yêu cầu chị bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Chị chỉ nhất trí bồi thường cho bà H những chi phí hợp lý có hóa đơn, chứng từ hợp lệ và theo quy định của pháp luật. Hoàn cảnh chị khó khăn chị chỉ có khả năng bồi thường được khoảng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Phương thức thanh toán mỗi tháng

là 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) cho đến khi thanh toán xong.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ:

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thể hiện chị H đã ném gạch vào cột điện, trước cửa nhà bà H, làm gạch bắn vào chân bà H dẫn đến thương tích. Công an phường P đã trưng cầu giám định, xác định thương tích của bà H là 8%. Tuy nhiên quá trình giải quyết tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Thọ không có căn cứ vững chắc để xác định vết thương của bà H là hậu quả trực tiếp của hành vi ném gạch xi măng của chị H. Bà H đã nhận được Thông báo về việc không khởi tố vụ án hình sự của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ theo quy định pháp luật. Sau đó bà H đã làm đơn khởi kiện yêu cầu chị H phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà. Trong quá trình giải quyết vụ án dân sự, chị H đều thừa nhận hành vi ném gạch gây thương tích cho bà H. Do vậy việc bà H khởi kiện yêu cầu chị H phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật cần chấp nhận.

Tuy nhiên cần xem xét, cân nhắc đến các chi phí mà nguyên đơn đưa ra.

Đối với các chi phí hợp lý có hóa đơn như: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0014914 ngày 09/4/2021 bao gồm các khoản thanh toán như khám bệnh, chụp cắt lớp vi tính, thủ thuật khoa nội thần kinh – cơ xương khớp tổng hết tổng số tiền là 688.700 đồng. Hóa đơn giá trị gia tăng số 0023076 ngày 19/4/2021 bao gồm các khoản thanh toán như khám bệnh, thăm dò chức năng, thủ thuật khoa nội thần kinh – cơ xương khớp tổng hết tổng số tiền là 422.700 đồng. Tổng số tiền trên hai hóa đơn này là 1.111.400 đồng. Đây là khoản tiền hợp lý trong quá trình khám điều trị thương tích của bà Hà cần được chấp nhận. Đối với các chi phí nằm bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ, thuê người đưa đi, đưa về, phục vụ ăn uống sinh hoạt hàng ngày vì các con ở xa, bận công việc không về chăm lo được, chi phí thuê xe 02 lần về bệnh viện tỉnh Phú Thọ, thuê xe đi Bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ. Căn cứ vào giấy ra viện của bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ thể hiện bà H vào viện ngày 24/3/2021 và ra viện ngày 02/4/2021. Như vậy thời gian bà Phạm Thị H nằm điều trị tại bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ là 10 ngày. Theo biên bản xác minh của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ xác minh tại UBND phường P thì bà H là cán bộ hưu trí nên thời gian bà nằm viện không bị mất thu nhập thực tế. Tòa án đã xác minh tại địa bàn nơi bà H sinh sống, mức tiền công trung bình trả cho người chăm sóc người tàn tật là 200.000 đồng/ngày. Tiền thuê xe trung bình đưa người bệnh đi khám chữa bệnh từ trung tâm thị xã Phú Thọ đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ, cả chiều đi và về là 1.000.000 đồng/ 1 chuyến. Chi phí thuê xe đến bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ, cả chiều đi và về là 100.000 đồng. Như vậy chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian bà H nằm viện điều trị là 200.000 đồng x 10 ngày = 2.000.000 đồng, chi phí thuê xe 02 ngày đi khám chữa bệnh ở bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ là 1.000.000 đồng/ ngày x 02

ngày = 2.000.000 đồng, chi phí thuê xe đến bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ cả chiều đi và về là 100.000 đồng cần xem xét chấp nhận.

Các hóa đơn bán lẻ như hóa đơn bán lẻ số 086 ngày 06/8/2021 số tiền là 720.000 đồng, hóa đơn bán lẻ số 134 ngày 01/00/2021 số tiền là 690.000 đồng, hóa đơn bán lẻ số 001 ngày 05/6/2021 số tiền là 1.150.000 đồng, hóa đơn bán lẻ số 024 ngày 02/7/2021 số tiền là 1.150.000 đồng, hóa đơn bán lẻ (không có số) ngày 08/5/2021 số tiền là 1.075.000 đồng, hóa đơn bán lẻ (không có số) ngày 10/4/2021 số tiền là 1.015.000 đồng. Tổng số có 06 hóa đơn với số tiền: 5.800.000 đồng (Năm triệu tám trăm nghìn đồng). Các hóa đơn này chỉ có chữ ký mà không thể hiện họ tên người bán thuốc, địa chỉ nhà thuốc, bà H cũng không chứng minh được các loại thuốc này là theo chỉ định của bác sĩ nên không chấp nhận các chi phí trong các hóa đơn này. Đối với chi phí cho việc mua thuốc ngoài như cao xương ngựa hết 1kg (mỗi lạng là gần một triệu đồng) và một số thuốc khác bà thừa nhận đều không có hóa đơn chứng từ và không có sự chỉ định điều trị của bác sỹ nên không được chấp nhận.

Ngoài ra bà yêu cầu chị H còn phải có trách nhiệm với sức khỏe của bà trong vòng 10 năm, nếu bà đi lại khó khăn thì cần phải có người giúp đỡ trong cuộc sống hàng ngày, với số tiền là 1.490.000đồng/tháng, để chi phí điều trị tiếp theo cho bà trong thời gian 10 năm là 178.800.000đ. Tại phiên tòa bà thay đổi yêu cầu, bà không yêu cầu chi phí cố định 1.490.000 đồng /tháng trong thời gian 10 năm mà yêu cầu chị H phải có trách nhiệm chi phí điều trị cho bà cho đến khi bà khỏi bệnh. Xét thấy yêu cầu này của bà H không cụ thể, không rõ ràng, không có tài liệu chứng cứ nên không giải quyết. Nếu có căn cứ về chi phí điều trị phát sinh thì bà có quyền yêu cầu giải quyết trong một vụ việc khác.

Chị H còn phải bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho bà H. Do bà H đã cao tuổi, sức khỏe sẽ lâu hồi phục, đồng thời các bên không thỏa thuận được về mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần nên ấn định chị H phải bồi thường 06 tháng lương tối thiểu để bù đắp tổn thất về tinh thần cho bà H: 6 tháng x 1.490.000 đồng = 8.940.000 đồng.

Tổng số tiền bồi thường về chi phí khám và điều trị, chi phí thuê xe, tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần và các khoản chi phí hợp lý khác, với tổng số tiền là 1.111.400 đồng + 2.000.000 đồng + 2.000.000 đồng +100.000 đồng + 8.940.000 đồng = 14.151.400 đồng.

Về án phí: Bà H khởi kiện yêu cầu bồi thường về sức khỏe và là người cao tuổi nên được miễn nộp tạm ứng án phí, án phí. Bị đơn chị H là người khuyết tật và là hộ cận nghèo đồng thời có đơn xin miễn nộp án phí nên được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Vì vậy, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 271, 273 của Bộ luật Tố

tụng dân sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự; điểm d, đ khoản 1 Điều 12 của nghị quyết 326 ngày 30/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị H Buộc bị đơn Chị Lê Thị Lan H phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Phạm Thị H chi phí khám và điều trị là 1.111.400 đồng, chi phí thuê xe là 2.100.000 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc là 2.000.000 đồng và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần và các khoản chi phí hợp lý khác là 6 tháng x 1.490.000 đồng = 8.940.000 đồng. Tổng là 14.151.400 đồng.

Bác một phần yêu cầu khởi kiện của bà yêu cầu chị H bồi thường cho bà H đối với các hóa đơn chứng từ, chi phí cho việc mua thuốc ngoài không theo chỉ định của bác sĩ với số tiền là: 20.848.600 đồng.

Về án phí: Các đương sự được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đơn khởi kiện của bà Phạm Thị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ theo quy định tại khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;

[2] Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa xét thấy:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 12/3/2021, chị Lê Thị Lan H là hàng xóm của bà Phạm Thị H có hiểu lầm khi nghe bà Hà nói chuyện điện thoại với người thân, chị H nghĩ bà H nói mình bị què chân, nên bà H bị chị H ném đá vào nhà của bà Hà tại khu dân cư P, phường P, thị xã Phú Thọ, gây thương tích cho bà H.

Sau khi xảy ra sự việc, bà Hà đã yêu cầu Công an phường Phong Châu giải quyết. Ngày 12/4/2021, Công an phường Phong Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Thị Lan H về hành vi "Dùng gạch, đá ném vào nhà người khác" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 5 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Công an phường P đã có quyết định trưng cầu giám định theo thủ tục hành chính. Theo thông báo kết luận giám định số 04 ngày 28/4/2021 của Công an phường P, thị xã Phú Thọ đã căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 61 ngày 26/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ đối với bà Phạm Thị H, kết luận giám định như sau:

- Phía trước ngoài cổ chân trái của bà Phạm Thị H có một vết sẹo, tổn thương giảm tốc độ dẫn truyền vận động dây thần kinh mác sâu bên trái đoạn cổ chân, tê bì mu bàn chân và các ngón 2, 3, 4, 5 chân bên trái.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Hà là 08%.

- Không ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

Theo Bản kết luận xác minh tin báo số 19/KLXM (ĐTTH) ngày 09/7/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ thì:

Ngày 12/5/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ nhận được đơn đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự của bà Phạm Thị H đối với vụ việc mà Công an phường P đã thụ lý giải quyết nêu trên. Bà H yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị Lê Thị Lan H.

Ngày 19/5/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ giám định xác định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của bà Phạm Thị H theo thủ tục tố tụng hình sự, bà H đã có đơn từ chối giám định thương tích. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã có quyết định dẫn giải bị hại đối với bà Phạm Thị H, tuy nhiên bà Hà kiên quyết không chấp hành quyết định dẫn giải. Do đó, việc giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của bà Hà theo thủ tục tố tụng hình sự không thực hiện được.

Tại thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm số 26 ngày 09/7/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã kết luận hành vi của chị Lê Thị Lan H không đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định của Bộ luật hình sự.

Bà H làm đơn khởi kiện yêu cầu chị H phải bồi thường thiệt hại cho bà theo thủ tục tố tụng dân sự. Chị H thừa nhận có ném gạch vào cột điện gần nhà bà H 02 lần, bà H nhảy ra chửi chị dẫn đến gạch bắn vào chân bà H.

Điều 590 của Bộ luật dân sự quy định về thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm như sau:

1. Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm:

a) Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại;

b) Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại;

c) Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị; nếu người bị thiệt hại mất khả năng lao động

và cần phải có người thường xuyên chăm sóc thì thiệt hại bao gồm cả chi phí hợp lý cho việc chăm sóc người bị thiệt hại;

d) Thiệt hại khác do luật quy định.

2. Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định.

Vì vậy yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bà H là có căn cứ, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị H, buộc bị đơn là chị Lê Thị Lan H phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Phạm Thị H: Chi phí khám và điều trị là 1.111.400 đồng; chi phí thuê xe đến bệnh viện tỉnh Phú Thọ là 2.000.000 đồng; chi phí thuê xe đến bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ là 100.000 đồng; tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc là 2.000.000 đồng; chi phí bồi dưỡng sức khỏe thực tế cần thiết là 2.000.000 đồng và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 6 tháng lương cơ sở x 1.490.000 đồng/tháng = 8.940.000 đồng. Tổng là 16.151.400 đồng.

Ngoài ra bà yêu cầu chị H còn phải có trách nhiệm với sức khỏe của bà trong vòng 10 năm, nếu bà đi lại khó khăn thì cần phải có người giúp đỡ trong cuộc sống hàng ngày, với số tiền là 1.490.000đồng/tháng, để chi phí điều trị tiếp theo cho bà trong thời gian 10 năm là 178.800.000đ (Một trăm bảy mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng). Tại phiên tòa bà thay đổi yêu cầu, bà không yêu cầu chi phí cố định 1.490.000 đồng /tháng trong thời gian 10 năm mà yêu cầu chị H phải có trách nhiệm chi phí điều trị cho bà cho đến khi bà khỏi bệnh. Xét thấy yêu cầu này của bà H không cụ thể, không rõ ràng, đến thời điểm hiện tại chưa có chứng cứ phát sinh nên không giải quyết. Nếu có căn cứ về chi phí điều trị phát sinh thì bà có quyền yêu cầu giải quyết trong một vụ việc khác hoặc mức bồi thường không còn phù hợp với thực tế thì bà có quyền yêu cầu giải quyết thay đổi mức bồi thường theo khoản 3 Điều 585 của Bộ luật dân sự.

[3]Về án phí:

Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 4 Điều 26, điểm d, đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết của Ủy ban thường vụ quốc hội số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016.

Bà H không phải nộp tạm ứng án phí, không phải chịu án phí đối với phần yêu cầu không được chấp nhận vì là yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe và là người cao tuổi.

Chị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm vì là hộ cận nghèo và là người khuyết tật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 590, khoản 1 Điều 586, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự; Khoản 4 Điều 26, điểm d, đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết của Ủy ban thường vụ quốc hội số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc chị Lê Thị Lan H phải bồi thường thiệt hại cho bà Phạm Thị H do sức khỏe bị xâm phạm, tổng số tiền là 16.151.400 đồng. (Mười sáu triệu một trăm năm mươi mốt nghìn bốn trăm đồng).

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị H yêu cầu chị Lê Thị Lan H bồi thường cho bà Phạm Thị H đối với các hóa đơn chứng từ, chi phí cho việc mua thuốc ngoài không theo chỉ định của bác sĩ với số tiền là: 18.848.600 đồng (Mười tám triệu tám trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Phạm Thị H cho đến khi thi hành án xong, chị Lê Thị Lan H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Bà Phạm Thị H không phải chịu án phí đối với phần yêu cầu không được chấp nhận vì là yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe và là người cao tuổi. Chị Lê Thị Lan H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm vì là hộ cận nghèo và là người khuyết tật.

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đề nghị toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơinhận:
- VKSND thị xã Phú Thọ;
- Các đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS thị xã Phú Thọ;

- Lưu HS, VP, KT.

Trần Đình C

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Chi